CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3855 4645 **Website:** https://www.stb.com.vn

Người ký: HUỲNH THỊ BÍCH HẠNH
Cơ quan: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Email: bichhanhstc2502@gmail.com
Ký ngày: 27/03/2025 18:20:17

DỰ THẢO

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

THÁNG 04/2025

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH
Trụ sở chính: 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3855 4645 Website: https://www.stb.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

- **Thời gian:** 8 giờ 30 phút, Thứ Năm - ngày 17 tháng 04 năm 2025
- **Địa điểm:** Trụ sở chính 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

Thời gian	Nội dung
08h00'– 08h30'	**Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông:** • Đón tiếp đại biểu và cổ đông; • Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.
08h30'– 08h50'	**Khai mạc Đại hội:** • Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội; • Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa; • Thông qua Quy chế làm việc; Quy chế bầu cử • Chủ tọa giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban Kiểm phiếu; • Thông qua chương trình Đại hội;
08h50'– 09h20'	**Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc, Ban Kiểm soát trình bày các nội dung sau:** • Báo cáo hoạt động của HĐQT trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025; • Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025; • Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.
09h20'– 09h50'	**Các nội dung tờ trình Đại hội:** • Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã kiểm toán (riêng +hợp nhất); • Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024; • Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; duyệt đơn giá tiền lương năm 2025; • Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; • Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; • Tờ trình giao dịch với bên có liên quan; • Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; • Tờ trình miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025; • Tờ trình Bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030; • Tờ trình Bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030; • Nội dung khác (nếu có).
09h50'– 10h10'	Đại hội thảo luận
10h10'– 10h30'	Hướng dẫn biểu quyết và Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình
10h30'– 10h40'	Công bố kết quả Kiểm phiếu biểu quyết
10h40'– 11h00'	Hướng bầu cử và tiến hành bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030
11h00'– 11h15'	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu bầu cử.

Thời gian	Nội dung
11h15'-11h25'	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử
11h25'– 11h40'	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11h40'	**Tuyên bố bế mạc Đại Hội.**



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH
Trụ sở chính: 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3855 4645 Website: https://www.stb.com.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;*
- *Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;*
- *Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*
- *Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

-	Công ty	:	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh
-	HĐQT	:	Hội đồng quản trị
-	BKS	:	Ban Kiểm soát
-	BTC	:	Ban tổ chức
-	ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
-	Đại biểu	:	Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền cổ đông (người được ủy quyền)
-	Đại hội	:	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 17/03/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội *(trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).*

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau:

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm Chủ tọa và các Thành viên;
- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp;
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
  - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
  - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
  - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử;
  - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
  - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
  - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025; Báo cáo Ban Kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025; Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025; Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất) và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "✓" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

➢ **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,… không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

➢ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thể lệ biểu quyết

- Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 17/03/2025) tổng số cổ phần của Công ty là: 5.665.530 cổ phần tương đương với 5.665.530 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.
- Lưu ý:
  - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
  - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến

triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGĐ, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

Nguyễn Chí Bính

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH
Trụ sở chính: 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3855 4645 Website: https://www.stb.com.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025 – 2030 CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;*
- *Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;*
- *Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh*
- *Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh*

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty	:	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh
- HĐQT	:	Hội đồng quản trị
- BKS	:	Ban kiểm soát
- BTC	:	Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu	:	Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử *(nếu có)*

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
- Nhiệm kỳ: 2025 – 2030

- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: *(theo Điều 25 Điều lệ công ty)*

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: *Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. Quy chế đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người
- Nhiệm kỳ: 2025 – 2030
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát tối đa: không hạn chế.

1. Quyền đề cử, ứng cử: *(theo Điều 37 Điều lệ công ty)*

Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát:

Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Khoản 1, Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14; Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 38 Điều lệ Công ty)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*
  - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu

quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Cách ghi Phiếu bầu cử:
  - ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
  - ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **"Bầu dồn đều phiếu"** của các ứng viên tương ứng.
  - ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **"Số phiếu bầu"** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **"Bầu dồn đều phiếu"** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **"Số phiếu bầu"**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
  - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
  - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
  - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hớn số lượng thành viên cần bầu;
  - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
  - Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS *(theo mẫu).*
- Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu).*
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh trước 16 **giờ 00** ngày 14 **tháng 4 năm 2025** theo địa chỉ sau:

Văn phòng Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ: 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3855 4645

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Bính

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGĐ, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

THÁNG 04/2025

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Nhân sự Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh gồm các thành viên:

1- Ông Nguyễn Chí Bính – Chủ tịch HĐQT.

2- Ông Từ Trung Đan – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

3- Ông Đỗ Thành Lâm – Thành viên HĐQT.

4- Ông Nguyễn Văn Cung – Thành viên HĐQT.

5- Ông Phan Kế Thái – Thành viên HĐQT độc lập.

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 cuộc họp với hình thức họp trực tiếp và trực tuyến, phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành trong việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị đảm bảo đúng theo chủ trương của NXBGDVN, Bộ GDĐT. Cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	17/01/2024	Thông qua các nội dung sau: - Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ. - Thực hiện thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2023. - Phê duyệt đơn giá tiền lương thực hiện của năm 2023 cho công ty mẹ. - Tạm phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của năm 2023. - Chấp thuận thanh lý và xử lý thừa, thiếu kết quả kiểm kê; xử lý nợ, trích lập dự phòng theo Biên bản kiểm kê, xử lý nợ của Hội đồng kiểm kê, xử lý nợ năm 2023. - Kế hoạch kinh doanh của công ty mẹ. - Duyệt đơn giá tiền lương năm 2024. - Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty. - Một số công tác khác.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
2	02/NQ-HĐQT	17/01/2024	Thông qua các nội dung sau: 1. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty và nhận tạm ứng cổ tức năm 2023 dự kiến là ngày 11/03/2024. 2. Thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty là ngày 11/4/2024. 3. Tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt. Tỷ lệ thực hiện: 14% (1 cổ phiếu nhận được 1.400 đồng).
3	03/NQ-HĐQT	17/01/2024	Thông qua các nội dung sau: - Miễn nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh đối với Bà Phạm Nhật Quyên. - Bổ nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh đối với Bà Huỳnh Thị Bích Hạnh.
4	04/NQ-HĐQT	20/3/2024	- Thông qua Dự thảo các văn bản, tài liệu chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh
5	05/NQ-HĐQT	12/4/2024	- Thông qua chủ trương việc vay vốn, mở bảo lãnh, L/C và các nghiệp vụ cấp tín dụng khác tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 5 thành phố Hồ Chí Minh phục vụ kế hoạch kinh doanh năm 2024-2025
6	06/NQ-HĐQT	12/4/2024	- Thông qua chủ trương vay vốn và các nghiệp vụ cấp tín dụng khác tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Sài Gòn Chợ Lớn.
	07/NQ-HĐQT	02/7/2024	- Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC tại địa chỉ: Lô A 78-80 đường 30/4, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, làm đơn vị "Kiểm toán soát xét Báo cáo tài

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
7			chính 6 tháng đầu năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024" của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh
8	08/NQ-HĐQT	11/07/2024	- Thông qua việc tiếp tục ký Hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm đối với Ông Phan Xuân Hiến - sinh ngày 09/3/1961, Nguyên Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học TP. Hồ Chí Minh giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học TP. Hồ Chí Minh
9	01/QĐ-HĐQT	11/07/2024	- Tiếp tục ký Hợp đồng lao động thời hạn 01 năm đối với Ông Phan Xuân Hiến - sinh ngày 09/3/1961, Nguyên Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học TP. Hồ Chí Minh giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học TP. Hồ Chí Minh.
10	09/NQ-HĐQT	30/9/2024	- Đồng ý chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm Bà Võ Thị Thanh Tuyền, Chuyên viên Phòng Kế toán – Tài vụ Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Kế toán – Tài vụ Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh. Giao Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện quy trình bổ nhiệm theo quy chế, điều lệ của Công ty và phù hợp với quy định của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.
11	10/NQ-HĐQT	25/12/2024	- Thông qua chủ trương về công tác nhân sự theo đề xuất của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình ngày 06/11/2024. - Giao Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh thực hiện bổ nhiệm theo quy chế, điều lệ Công ty, quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành 10 Nghị quyết và 01 Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, trả cổ tức, quyết định phê duyệt, quyết định khác. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

(Báo cáo đính kèm).

5. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị đồng thời giám sát việc thực hiện đó: Ban điều hành đã điều hành hoạt động của công ty theo định hướng của Hội đồng quản trị, thực hiện đầy đủ các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị, phù hợp với chiến lược Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động; phát huy sức mạnh tập thể, đoàn kết, sáng tạo trong việc đưa ra nhiều quyết sách đáp ứng kịp thời mọi yêu cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã đảm bảo trách nhiệm trong vấn đề thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin, công bố báo cáo tài chính, tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu. Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc cũng đảm bảo việc chi trả cổ tức cho các Cổ đông đầy đủ và đúng thời hạn.

6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị:

Chi phí thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thư ký công ty năm 2024 là 5% lợi nhuận sau thuế tạm tính theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua, với số tiền: 730.000.000 đồng. Cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 10.488.508 đồng/tháng (số tiền này được phân bổ của năm 2024 và việc chi trả thực hiện theo quy định của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam).
- Thành viên Hội đồng quản trị : 6.992.333 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 5.593.892 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 4.195.400 đồng/tháng

- Thư ký công ty : 4.195.400 đồng/tháng

Tổng số tiền thù lao được trích của năm 2024 là 730.000.000 đồng.

II. BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020-2025:

1. Nhân sự Hội đồng quản trị:

Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh gồm các thành viên:

1- Ông Nguyễn Chí Bính – Chủ tịch HĐQT.

2- Ông Từ Trung Đan – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

3- Ông Đỗ Thành Lâm – Thành viên HĐQT.

4- Ông Nguyễn Văn Cung – Thành viên HĐQT.

5- Ông Phan Kế Thái – Thành viên HĐQT độc lập.

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, nhân sự Hội đồng quản trị có các thay đổi sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với bà Huỳnh Thị Bích Hạnh và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập là ông Phan Kế Thái.

2. Công tác quản trị công ty:

Trong nhiệm kỳ qua, Hội đồng quản trị đã tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản trị, đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành, Điều lệ công ty và thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Các nội dung chủ yếu như sau:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021: Thực hiện sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty; sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty; sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023: Thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty; sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị…

- Thực hiện bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty theo quy định.

Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

3. Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025:

Giai đoạn năm 2020 - 2025 là giai đoạn mà tình hình kinh tế xã hội Việt Nam đầy biến động;

Năm 2020 – 2021: tác động của đại dịch Covid_19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền

kinh tế của Việt Nam và các nước khác trên thế giới.

Năm 2022 – 2025: là giai đoạn nền kinh tế hồi phục dần sau đại dịch. Tuy nhiên, lại tiếp tục chịu những tác động khác như sự xung đột về chính trị, kinh tế giữa các nước trên thế giới ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu. Hệ quả của đại dịch và suy thoái kinh tế dẫn đến xu hướng tiêu dùng cũng thay đổi. Tuy Nhà nước đã có những chính sách hỗ trợ nhưng mức độ tiếp cận và hiệu quả chưa như kỳ vọng. Dẫn đến sự hồi phục của nền kinh tế Việt Nam còn chậm.

Đây cũng là giai đoạn sàng lọc "sức khỏe về tài chính" của các doanh nghiệp.

Trong bối cảnh chung đó, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty cũng gặp nhiều khó khăn.

Với sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã điều hành hoạt động của công ty giai đoạn 2020 - 2025 đạt được kết quả như sau:

3.1 Quy mô vốn:

Chỉ tiêu công ty mẹ	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	So sánh 2024/2020
1. Vốn điều lệ	Tỷ đồng	56.655	56.655	56.655	56.655	56.655	100.00%
2. Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	120.287	126.416	130.348	132.980	135.194	112.39%
3. Tổng tài sản	Tỷ đồng	191.763	235.678	221.161	202.368	207.744	108.33%

3.2 Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	So sánh 2024/ 2020
1. Doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	471.073	507.641	493.222	480.586	467.158	99.17%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18.898	20.884	18.366	16.727	16.013	84.73%
3. Cổ tức	%	13%	14%	14%	14%	14%	107.69%

3.3 Đầu tư:

Các công ty hoạt động trong lĩnh vực giáo dục mà công ty đã đầu tư vốn giai đoạn từ năm 2020-2025 đều hoạt động kinh doanh có lãi và không có lỗ lũy kế:

Tên công ty	Đến 31/12/2024			Đến 31/12/2020		
	Số cổ phiếu	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Số cổ phiếu	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
CTCP Giáo Dục An Đông	276.000	2.760	52,77	276.000	2.760	52,77

CTCP Dịch Vụ Xuất Bản Giáo Dục Gia Định	49.000	490	4,77	49.000	490	4,77

Để đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực rất lớn của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Người lao động của công ty; công ty cũng nhận được sự quan tâm hỗ trợ của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và sự đồng hành chia sẻ của quý cổ đông của công ty.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH:

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số giấy CNĐKKD, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Giáo Dục An Đông	Công ty con. Do Bà Đỗ Thị Thanh Bình Phó Tổng giám đốc công ty làm Giám đốc	0309984013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04/05/2010	780 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TPHCM	năm 2024	Cung ứng sách, thiết bị, dịch vụ thuê văn phòng… với số tiền: 5.913.617.191đồng.
2	Nhà Xuất Bản Giáo Dục tại Thành phố Hồ Chí Minh	Đơn vị trực thuộc công ty đầu tư	0100108543-006; Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.	231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.	năm 2024	- Cung ứng sách, thiết bị với số tiền: 125.507.990 đồng. - Mua tem, phí quản lý với số tiền: 1.018.626.740 đồng.
3	Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam		0100108543; 25/04/2017; Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 25/04/2017	81 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	năm 2024	Phí chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu với số tiền là: 51.504.818 đồng
4	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	Công ty do ông Nguyễn Chí Bính (chủ tịch HĐQT của STC) làm Chủ tịch	0102222393; Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.	Số 187B Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa,	năm 2024	Cung ứng thiết bị.., với số tiền là: 276.373.329 đồng.

		HĐQT.		thành phố Hà Nội.		

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số giấy CNĐKKD, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Giáo Dục An Đông	Công ty con. Do Bà Đỗ Thị Thanh Bình Phó Tổng giám đốc công ty làm Giám đốc	0309984013 do sở kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 04/05/2010	780 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận.	năm 2024	Cung ứng sách, thiết bị, dịch vụ thuê văn phòng,.. với số tiền: 5.913.617.191đồng.
2	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	Công ty do ông Nguyễn Chí Bính (chủ tịch HĐQT của STC) làm Chủ tịch HĐQT.	0102222393; Sở kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.	Số 187B Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.	năm 2024	Cung ứng thiết bị.., với số tiền là: 276.373.329đồng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025:

Năm 2025 là năm kết thúc lộ trình thay sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, tuy nhiên dự báo sẽ có thay đổi về công tác phát hành. Bên cạnh đó, mảng thiết bị sẽ tiếp tục cạnh tranh về giá bán. Xu hướng tiêu dùng thay đổi, dè dặt trong chi tiêu hơn.

Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

  - Tổng Doanh thu, thu nhập : 450 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế : 14,5 tỷ đồng
- Cổ tức : 14%

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ và các phiên họp khác để thảo luận đưa ra chủ trương, Nghị quyết cho BTGĐ, đồng thời thực hiện tốt chức năng giám sát thông qua các Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT đạt hiệu quả cao nhất.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung và điều chỉnh các quy chế, quy trình, quy định của Công ty để phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản trị. Duy trì hoạt động Công ty an toàn, hạn chế rủi ro; quản lý an toàn, hiệu quả vốn của cổ đông và duy trì hoạt động công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo luật định. Chủ động công bố các thông tin khác liên quan đến hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng hoạt động năm 2025. Hội đồng quản trị mong muốn Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp hoạt động quản trị công ty ngày càng tốt hơn.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Bính

Nơi nhận:
- *Quý cổ đông;*
- *HĐQT, BKS;*
- *Ban TGĐ Cty;*
- *Lưu HC.*

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

1. Đánh giá vai trò của thành viên HĐQT độc lập

Hội đồng quản trị của CTCP Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh hiện có 01/05 thành viên đáp ứng các tiêu chí là thành viên độc lập HĐQT, chiếm tỷ lệ 20% tổng số thành viên HĐQT, đáp ứng các quy định hiện hành về cơ cấu thành viên HĐQT. Các thành viên độc lập gồm có: Ông Phan Kế Thái - Thành viên HĐQT độc lập của Công ty đủ năng lực, kinh nghiệm chuyên môn góp phần đảm bảo để việc ra quyết định được khách quan hơn, đặc biệt trong các tình huống có xung đột lợi ích.

2. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Thành viên HĐQT độc lập luôn lấy tính minh bạch, khách quan trong công việc làm phương châm hoạt động, góp phần hạn chế, phòng ngừa và kiểm soát rủi ro trong mọi hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó, thành viên HĐQT độc lập cũng đóng góp một phần không nhỏ trong việc nâng cao hiệu quả chất lượng các quyết định của HĐQT bằng cách phân biệt các định hướng, kế hoạch kinh doanh, đóng góp tư vấn mang tính chiến lược và sâu sắc, đồng thời theo dõi sát sao hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Các hoạt động cụ thể của thành viên độc lập hội đồng quản trị trong năm:

- Thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp trong năm của HĐQT và góp phần hoàn thiện các chính sách, công tác điều hành... bằng các kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn của mình thông qua việc đóng góp ý kiến tại các buổi họp.
- Thành viên độc lập HĐQT tương tác tích cực với HĐQT và Ban Điều hành, kịp thời thảo luận, tư vấn và đưa ra những giải pháp định hướng kịp thời, góp phần ứng phó với những diễn biến phức tạp của kinh tế, địa chính trị và thị trường kinh doanh có nhiều biến động phức tạp.

3. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

- HĐQT đã và đang thể hiện tốt vai trò giám sát Công ty trong việc theo dõi tính hiệu quả của công tác quản trị, việc tuân thủ pháp luật hiện hành của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng đặc biệt quan tâm đến chính sách phát triển bền vững của Công ty và các hoạt động bảo vệ môi trường, trách nhiệm xã hội của Công ty;
- Tất cả các thành viên HĐQT đều chủ động tham gia giám sát hoạt động của Công ty, tham gia thảo luận tại các cuộc họp định kỳ hàng quý. HĐQT đều được khuyến khích đề xuất, kiến nghị bất kỳ lúc nào thấy cần thiết cho Công ty và không có giới hạn về mặt không gian, thời gian và nội dung thảo luận;

- Tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai, dân chủ trong HĐQT. Các vấn đề được đánh giá, thảo luận thấu đáo, cẩn trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra Nghị quyết. Ban điều hành luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành;
- Hội đồng quản trị đã tuân thủ quy định về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh giao dịch giữa Công ty và người nội bộ Công ty; người có liên quan của người nội bộ với Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật;
- Hội đồng quản trị đã không ngừng cập nhật, cải thiện hoạt động của mình nhằm hướng đến các chuẩn mực quốc tế về Quản trị công ty. Nhờ vậy, các giải pháp quản trị được thực hiện một cách linh hoạt, hợp lý, kết quả hoạt động trong năm hoàn thành tốt kế hoạch do ĐHĐCĐ giao phó, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
- Công tác giám sát, quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

TV. HĐQT ĐỘC LẬP

Phan Kế Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

THÁNG 04/2025

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh được thành lập trên cơ sở Cổ phần hóa Doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 6500/QĐ-UBND ngày 23/12/2005 của Ủy ban Nhân dân TPHCM. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 4103004971 ngày 04/07/2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành.

Công ty được niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 21/12/2006 với mã chứng khoán là STC.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên

- Bà Bùi Thị Ánh Tuyết – Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Nhớ – Thành viên
- Bà Đào Thị Thanh Thủy – Thành viên

Năm 2024 Ban Kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp, mỗi Quý họp 1 lần. Các Thành viên Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát, đồng thời có phân công thành viên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Luật Doanh nghiệp, Luật Kế toán và các văn bản pháp quy có liên quan; kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Công ty, cụ thể là:

- Đánh giá công tác quản lý điều hành, việc triển khai hoạt động SXKD của Ban điều hành theo chiến lược kinh doanh của Công ty cũng như việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT đối với Ban điều hành.

- Kiểm soát việc tuân thủ quy định về công bố thông tin của công ty theo quy định Pháp luật.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT bao gồm họp trực tiếp và trực tuyến.

- Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quy định về công tác quản trị doanh nghiệp;

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty và các hoạt động khác trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

2. Kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học thành phố Hồ Chí Minh quy định và những điều khoản ghi trong Luật doanh nghiệp;

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ kịp thời các thông tin và các báo cáo về tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty;

- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban TGĐ trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình;

- Hoạt động của Ban Kiểm soát trong thời gian qua được thực hiện thuận lợi, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Để Công ty tiếp tục đạt hiệu quả cao, Ban Kiểm soát kiến nghị Công ty vẫn sẽ luôn duy trì một số nội dung như sau:

+ Thường xuyên đối chiếu xác nhận các khoản công nợ để đảm bảo cơ sở pháp lý và có những biện pháp hữu hiệu về thu hồi công nợ phải thu, nhất là công nợ quá hạn thanh toán.

+ Duy trì thực hiện tốt các nghĩa vụ kê khai và nộp thuế đối với Ngân sách Nhà nước; chế độ lập và báo cáo kế toán thống kê, quản lý tài chính theo đúng qui định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty.

+ Thực hiện tốt công tác quản lý kho sản phẩm hàng hóa, chế độ kiểm kê định kỳ tài sản,… theo đúng chế độ.

+ Đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm hàng hóa tồn kho để nâng cao vòng quay vốn, quản lý, sử dụng vốn có hiệu quả.

+ Tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm, quảng bá thương hiệu bằng nhiều hình thức để thu hút khách hàng; có chính sách chăm sóc khách hàng phù hợp cho mọi đối tượng.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát

Thù lao của Ban Kiểm soát được trích trong năm 2024 là: 167.816.300 đồng. Trong đó:

- Trưởng Ban kiểm soát : 5.593.892 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 4.195.400 đồng/tháng

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công ty

- Qua quá trình kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, Điều lệ công ty và các quy định đối với công ty niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Năm 2024 tình hình chung vẫn còn nhiều khó khăn, việc mua sắm thiết bị giáo dục của các Trường, Sở GD… diễn ra chậm. Đồng thời công tác phát hành sách giáo dục cũng gặp trở ngại do khâu nhập kho sách giáo khoa, sách bổ trợ chậm và không đồng bộ … nên kết quả chung có phần sụt giảm so với năm trước.

- Tập thể Ban lãnh đạo và người lao động Công ty đã cùng nỗ lực và động viên nhau để vượt qua giai đoạn khó khăn trên và đạt kết quả tương đối.

2. Kết quả giám sát tình hình tài chính của Công ty

Ban Kiểm soát giám sát và nhất trí với Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

Báo cáo tài chính của Công ty tuân thủ theo đúng chế độ, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam. Báo cáo phản ánh trung thực và hợp lý các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty.

Các thông tin về tình hình tài chính được công bố công khai, kịp thời cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, website công ty…đáp ứng yêu cầu của cơ quan hữu quan và nhà đầu tư. Số liệu các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu – Hợp nhất	31/12/2024
A	**TÀI SẢN**	
I.	**Tài sản ngắn hạn**	**174.592.785.452**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	49.920.474.727

STT	Chỉ tiêu – Hợp nhất	31/12/2024
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	12.963.405.066
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	38.903.798.103
4	Hàng tồn kho	69.634.797.547
5	Tài sản ngắn hạn khác	3.170.310.009
II.	**Tài sản dài hạn**	**39.939.018.626**
1	Các khoản phải thu dài hạn	19.318.596
2	Tài sản cố định	28.364.735.902
3	Bất động sản đầu tư	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	1.799.008.000
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	490.000.000
6	Tài sản dài hạn khác	9.265.956.128
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**214.531.804.078**
B	**NGUỒN VỐN**	
I	**Nợ phải trả**	**75.924.527.356**
1	Nợ ngắn hạn	75.924.527.356
2	Nợ dài hạn	0
II	**Vốn chủ sở hữu**	**138.607.276.722**
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	56.655.300.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	13.761.696.224
3	Vốn khác của chủ sở hữu	6.538.767.315
4	Quỹ đầu tư phát triển	50.417.965.656
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	8.318.142.000
6	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	2.915.405.527
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**214.531.804.078**

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu – Hợp nhất	Năm 2024
1.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	490.317.152.826
2	Giá vốn hàng bán	399.949.148.128
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	90.368.004.698

STT	Chỉ tiêu – Hợp nhất	Năm 2024
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.540.834.083
5	Chi phí tài chính	519.386.592
6	Chi phí bán hàng	38.183.989.826
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.123.724.592
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	16.081.737.771
9	Thu nhập khác	1.003.834.925
10	Chi phí khác	84.084.945
11	Lợi nhuận khác	919.749.980
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	17.001.487.751
13	Lợi nhuận sau thuế	14.862.273.357

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Qua kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2024, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể như sau:

1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị

- Ban Kiểm soát nhận thấy năm 2024 Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong việc định hướng, chỉ đạo, quản lý công ty phù hợp với thẩm quyền của HĐQT.
- Hội đồng quản trị duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến để ban hành các Nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo điều lệ Công ty.
- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Các Biên bản họp HĐQT phản ánh đúng nội dung cuộc họp, ý kiến của các thành viên và được lập theo quy định;
- Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với quy

định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông;

Dù năm 2024 công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động Sản xuất kinh doanh nhưng các thành viên Hội đồng quản trị đã đưa ra được những chỉ đạo kịp thời để giúp công ty vượt qua thời kỳ khó khăn và đạt được kết quả tốt

2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành

- Ban Kiểm soát nhận thấy Ban Tổng Giám đốc công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Năm vừa qua, Ban Tổng Giám đốc công ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong toàn công ty, đồng thời đưa ra những chỉ đạo, chấn chỉnh và biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót...

- Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc về điều hành hoạt động phù hợp với tình hình thực tế về tổ chức, quản lý của Công ty;

- Ban Tổng Giám đốc tuân thủ các Nghị quyết của HĐQT, chủ động báo cáo và nêu các kiến nghị trình HĐQT phê duyệt làm cơ sở thực hiện, tổ chức điều hành Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

1. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản Trị

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu về hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của NXBGD Việt Nam và của Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của đại diện Ban Kiểm soát, tài liệu họp và các Nghị quyết của HĐQT được cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ban Kiểm soát theo đúng quy định

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Ban Tổng Giám đốc

- Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp cộng tác của Ban Tổng Giám đốc và Ban điều hành công ty, được cung cấp đầy đủ thông tin về các vấn đề cần xem xét, kiểm tra.

- Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện hỗ trợ Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát việc quản lý điều hành của Công ty.

- Ban Kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ được giao và không để xảy ra bất kỳ xung đột nào trong quản trị cũng như công tác điều hành, giám sát.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với các cổ đông

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin về tài chính và các nội dung khác đến các cổ đông của Công ty qua website Công ty và cổng thông tin của UBCK Nhà nước và SGDCK Hà Nội.

- Trong năm, Ban kiểm soát không nhận đơn, thư khiếu nại của cổ đông.

VI. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH:

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó

STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số giấy CNĐKKD, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Giáo Dục An Đông	Công ty con. Do Bà Đỗ Thị Thanh Bình Phó Tổng giám đốc công ty làm Giám đốc	0309984013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04/05/2010	780 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TPHCM	năm 2024	Cung ứng sách, thiết bị, dịch vụ thuê văn phòng… với số tiền: 5.913.617.191 đồng.
2	Nhà Xuất Bản Giáo Dục tại Thành phố Hồ Chí Minh	Đơn vị trực thuộc công ty đầu tư	0100108543-006; Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.	231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.	năm 2024	- Cung ứng sách: 125.507.990 đồng. - Mua tem, phí quản lý sử dụng thương hiệu với số tiền: 1.018.626.740 đồng.

STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số giấy CNĐKKD, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
3	Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam		0100108543; 25/04/2017; Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 25/04/2017	81 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	năm 2024	Phí sử dụng nhãn hiệu năm 2024 với số tiền là: 51.504.818 đồng.
4	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	Công ty do ông Nguyễn Chí Bính (chủ tịch HĐQT của STC) làm Chủ tịch HĐQT.	0102222393; Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.	Số 187B Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	năm 2024	Cung ứng thiết bị: 276.373.329 đồng.

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

STT	Tên tổ chức	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số giấy CNĐKKD, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty CP Giáo Dục An Đông	Công ty con. Do Bà Đỗ Thị Thanh Bình Phó Tổng giám đốc công ty làm Giám đốc	0309984013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04/05/2010	780 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, TPHCM	năm 2024	Cung ứng sách, thiết bị, dịch vụ thuê văn phòng, với số tiền: 5.913.617.191 đồng.
2	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	Công ty do ông Nguyễn Chí Bính (chủ tịch HĐQT của STC) làm Chủ tịch HĐQT.	0102222393; Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.	Số 187B Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	năm 2024	Cung ứng thiết bị: 276.373.329 đồng.

VII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- Tăng cường thực hiện việc kiểm tra toàn diện các mặt hoạt động tại Công ty nhằm đảm bảo các mặt hoạt động trong toàn hệ thống được kiểm tra thường xuyên nhằm phát hiện và kịp thời chấn chỉnh những sai sót.

- Tăng cường làm việc trực tiếp với Công ty nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản lý điều hành, công tác quản lý rủi ro để kịp thời hỗ trợ.

- Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD từng quý, năm 2025 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Phối hợp với các phòng ban chức năng kiểm tra giám sát việc thực hiện các văn bản, quy định của Nhà nước, quy chế tổ chức hoạt động và quy chế quản lý tài chính của Công ty theo chế độ hiện hành.

- Tiếp tục phối hợp hoạt động chặt chẽ hơn nữa với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc Công ty để hoạt động hiệu quả tốt hơn nữa.

Trên đây là báo cáo năm 2024 và Phương hướng hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN

Bùi Thị Ánh Tuyết

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

THÁNG 04/2025

A. PHẦN THỨ NHẤT.

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2024.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo sâu sát của Hội Đồng quản trị công ty và sự quan tâm, hỗ trợ, chỉ đạo của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, Nhà xuất bản Giáo dục tại thành phố Hồ Chí Minh trong công tác phát hành sách và thiết bị giáo dục.
- Sự đoàn kết, gắn bó của Tập thể Ban lãnh đạo và người lao động công ty.
- Sản phẩm thiết bị giáo dục của công ty mang thương hiệu uy tín của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

2- Khó khăn:

Tình hình kinh tế xã hội năm 2024 tuy có bước chuyển biến tích cực, tiêu dùng trong nước có tăng nhưng tăng nhẹ dẫn đến tổng cầu yếu. Người tiêu dùng giảm chi tiêu, tăng tiết kiệm, sức mua còn khá thấp. Các đơn vị cung ứng hàng cạnh tranh gay gắt về giá bán.

Tiến độ mua sắm của các cơ sở giáo dục đối với thiết bị và sách tham khảo diễn ra chậm và vẫn còn dè dặt.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024:

1. Đầu tư vốn:

Đến thời điểm 31/12/2024 các công ty hoạt động trong lĩnh vực giáo dục mà công ty đầu tư vốn đều hoạt động kinh doanh có lãi, cụ thể:

Tên công ty	Đến 31/12/2023			Đến 31/12/2024		
	Số cổ phiếu	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Số cổ phiếu	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Công ty CP Giáo Dục An Đông	276.000	2.760	52,77	276.000	2.760	52,77
Công ty CP Dịch vụ Xuất Bản Giáo Dục Gia Định	49.000	490	4,77	49.000	490	4,77

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:

2.1 Kết quả kinh doanh năm 2024 của công ty mẹ:

Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	So sánh	
						TH2024/ KH2024	TH2024/ TH2023
1	Doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	463,000	467,158	480,586	100,89%	97,21%
2	Chi phí	Tỷ đồng	447,000	451,145	463,859	100,93%	97,26%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16,000	16,013	16,727	100,08%	95,73%
4	Đơn giá tiền lương công ty mẹ	(đồng/1000 đồng lợi nhuận)	3.000	3.000	3.000	100%	100%
5	Tỷ lệ cổ tức	%	14%	14%	14%	100%	100%

Trong đó:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	So sánh	
					%TH2024 KH 2024	%TH2024 TH 2023
1	**Doanh thu, thu nhập**	**463,000**	**467,158**	**480,586**	**100,89%**	**97,21%**
	Trong đó:					
	- Sách các loại	*251,947*	*267,189*	*266,277*	106,05%	100,34%
	- Thiết bị	*188,574*	*175,402*	*186,562*	93,01%	94,02%
	- Ấn phẩm, văn phòng phẩm...	*13,604*	*14,436*	*16,807*	106,12%	85,89%
	- Khác	*8,875*	*10,131*	*10,940*	114,15%	92,61%
2	**Chi phí**	**447,000**	**451,145**	**463,859**	**100,93%**	**97,26%**
3	**Lợi nhuận trước thuế**	**16,000**	**16,013**	**16,727**	**100,08%**	**95,73%**
4	**Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)**	**14%**	**14%**	**14%**	**100%**	**100%**

2.2 Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2024:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	So sánh	
					%TH2024/ KH 2024	%TH2024/ TH 2023
1	Doanh thu, thu nhập	488,68	492,862	506,498	100,86%	97,31%
2	Chi phí	472,10	475,861	488,758	100,79%	97,36%
3	Lợi nhuận trước thuế	16,58	17,001	17,740	102,54%	95,83%

3. Công tác khác:

3.1 Phối hợp với Ban thiết bị - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tổ chức thành công Hội nghị tập huấn thiết bị giáo dục năm 2024.

3.2 Tổ chức các lớp đào tạo nội bộ về công tác thiết bị giáo dục để nâng cao kỹ năng phục vụ tốt công tác bán hàng cho nhân viên kinh doanh và bộ phận kho.

3.3 Hoàn thiện mẫu của các sản phẩm thiết bị Lớp 5, 9, 12 để đưa vào sản xuất và cung ứng trên thị trường.

3.4 Rà soát lại các sản phẩm thiết bị do công ty sản xuất, thay đổi, cải tiến phương án sản xuất để tăng năng suất, giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường;

3.5 Phối hợp với các đơn vị đầu mối thực hiện tốt công tác phát hành sách – thiết bị giáo dục phục vụ năm học 2024-2025.

3.6. Kiện toàn nhân sự quản lý của công ty;

3.7. Trang bị bổ sung hệ thống Phòng cháy chữa cháy các cơ sở.

3.8. Tiếp tục chỉnh trang cơ sở vật chất tại các cơ sở của công ty.

3.9. Triển khai phần mềm quản lý sản xuất tại Xí nghiệp Thiết bị giáo dục theo phiên bản Bravo 8-ERP và nâng cấp phân hệ Quản lý kế toán, kinh doanh sỉ lẻ lên phiên bản Bravo 8-ERP để tương thích với phân hệ Quản lý sản xuất và đáp ứng nhu cầu quản lý.

3.10 Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty cũng đồng hành và tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện khác.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2024, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao trong bối cảnh tình hình kinh tế xã hội vẫn còn diễn biến phức tạp, khó đoán định, sức mua thấp, sự cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị kinh doanh cùng ngành.

Để đạt được kết quả trên bên cạnh sự đồng hành chia sẻ của Người lao động, quý cổ đông; công ty còn nhận sự quan tâm, hỗ trợ của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam; sự điều hành, ứng phó linh hoạt của Ban lãnh đạo công ty.

B. PHẦN THỨ HAI.

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Tiếp tục rà soát, cải tiến quy trình sản xuất, chỉnh sửa để hoàn thiện các sản phẩm của công ty với mục tiêu tăng tiện ích sử dụng cho người dùng và giảm giá thành sản phẩm để tăng tính cạnh tranh.

2. Trang bị thêm một số máy móc, thiết bị …để phục vụ hoạt động sản xuất và kinh doanh của công ty.

3. Rà soát, sắp xếp nhân sự; tổ chức các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ cho CB-CNV công ty để phục vụ tốt trong công tác.

4. Trang bị bổ sung hệ thống Phòng cháy chữa cháy các cơ sở.

5. Tiếp tục chỉnh trang cơ sở vật chất tại các cơ sở của công ty.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CỤ THỂ:

Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2025 của công ty mẹ như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025
1	Doanh thu, thu nhập	450
2	Lợi nhuận trước thuế	14,5
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức	14%

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và phương hướng hoạt động năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC

Từ Trung Đan

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
****

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/ TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 (riêng + hợp nhất).*

Căn cứ điểm f khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất) bởi:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC *(đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024).*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Chí Bính

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP CỦA PRIMEGLOBAL
CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN - KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH
Trụ sở chính: Số 218 (Lô 78-80) Đường 30 Tháng 4, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
Tel: +84 (236) 3 655 886; Fax: +84 (236) 3 655 887; Email: aac@dng.vnn.vn; Website: http://www.aac.com.vn

Số: 191 /2025/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất lập ngày 07/3 /2025 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là "Công ty") đính kèm từ trang 5 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Lâm Quang Tú – Phó Tổng Giám đốc	**Nguyễn Văn Thiện – Kiểm toán viên**
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1031-2023-010-1	*Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3108-2025-010-1*

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 3 năm 2025

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:
Lầu 2, số 132 - 134 Nguyễn Gia Trí, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: +84 (28) 3910 2235; Fax: +84 (28) 3910 2349

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu số B 01 – DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT - BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
A.	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**100**		**174.592.785.452**	**168.435.795.197**
I.	**Tiền và các khoản tương đương tiền**	**110**	**5**	**49.920.474.727**	**35.648.745.177**
1.	Tiền	111		6.077.376.630	8.130.579.932
2.	Các khoản tương đương tiền	112		43.843.098.097	27.518.165.245
II.	**Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn**	**120**		**12.963.405.066**	**8.111.018.086**
1.	Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6.a	12.963.405.066	8.111.018.086
III.	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**130**		**38.903.798.103**	**39.239.533.807**
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	39.345.737.569	38.858.209.982
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	188.051.609	1.076.687.012
3.	Các khoản phải thu khác	136	9	459.582.392	255.385.966
4.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(1.089.573.467)	(950.749.153)
IV.	**Hàng tồn kho**	**140**	**11**	**69.634.797.547**	**82.804.895.720**
1.	Hàng tồn kho	141		72.889.485.159	88.233.205.642
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(3.254.687.612)	(5.428.309.922)
V.	**Tài sản ngắn hạn khác**	**150**		**3.170.310.009**	**2.631.602.407**
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14.a	1.054.239.192	1.548.425.088
2.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	17	2.116.070.817	1.083.177.319
B.	**TÀI SẢN DÀI HẠN**			**39.939.018.626**	**40.257.703.728**
I.	**Các khoản phải thu dài hạn**	**210**		**19.318.596**	**19.318.596**
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2.	Phải thu dài hạn khác	216		19.318.596	19.318.596
II.	**Tài sản cố định**	**220**		**28.364.735.902**	**30.173.610.534**
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	12	28.364.735.902	30.173.610.534
	- Nguyên giá	*222*		*74.820.116.749*	*73.569.257.599*
	- Giá trị hao mòn lũy kế	*223*		*(46.455.380.847)*	*(43.395.647.065)*
2.	Tài sản cố định vô hình	227	13	-	-
	- Nguyên giá	*228*		*696.540.000*	*696.540.000*
	- Giá trị hao mòn lũy kế	*229*		*(696.540.000)*	*(696.540.000)*
III.	**Bất động sản đầu tư**	**230**		-	-
IV.	**Tài sản dở dang dài hạn**	**240**		**1.799.008.000**	**443.472.222**
1.	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	15	1.799.008.000	443.472.222
V.	**Đầu tư tài chính dài hạn**	**250**		**490.000.000**	**490.000.000**
1.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	6.b	490.000.000	490.000.000
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
VI.	**Tài sản dài hạn khác**	**260**		**9.265.956.128**	**9.131.302.376**
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	14.b	9.265.956.128	9.131.302.376
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**270**		**214.531.804.078**	**208.693.498.925**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
C.	**Nợ phải trả**	**300**		**75.924.527.356**	**72.392.854.694**
I.	**Nợ ngắn hạn**	**310**		**75.924.527.356**	**72.315.854.694**
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	30.804.214.949	24.568.178.431
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	17	493.987.738	903.153.349
3.	Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	313	18	2.229.880.851	993.891.358
4.	Phải trả người lao động	314		22.516.767.446	23.513.023.263
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19	914.000.590	3.865.457.651
6.	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		1.759.517.500	1.297.222.700
7.	Phải trả ngắn hạn khác	319	20	1.092.428.211	826.826.412
8.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		16.113.730.071	16.348.101.530
II	**Nợ dài hạn**	**330**		**-**	**77.000.000**
1.	Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2.	Phải trả dài hạn khác	337		-	77.000.000
B.	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**400**		**138.607.276.722**	**136.300.644.231**
I.	**Vốn chủ sở hữu**	**410**		**138.607.276.722**	**136.300.644.231**
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	22	56.655.300.000	56.655.300.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*56.655.300.000*	*56.655.300.000*
	- Cổ phiếu ưu đãi	*411b*		-	-
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412	22	13.761.696.224	13.761.696.224
3.	Vốn khác của chủ sở hữu	414	22	6.538.767.315	6.538.767.315
4.	Quỹ đầu tư phát triển	418	22	50.417.965.656	48.155.058.205
5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	22	8.318.142.000	8.318.142.000
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	*421a*		*386.400.000*	*386.400.000*
	- LNST chưa phân phối kỳ này	*421b*		*7.931.742.000*	*7.931.742.000*
6.	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429	23	2.915.405.527	2.871.680.487
II.	**Nguồn kinh phí và quỹ khác**	**430**		**-**	**-**
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**430**		**214.531.804.078**	**208.693.498.925**

Tổng Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập
Từ Trung Đan	Huỳnh Thị Bích Hạnh	Võ Thị Thanh Tuyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Mẫu số B 02 – DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT - BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	25	490.736.703.837	504.209.296.185
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	26	419.551.011	902.192.092
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và CC dịch vụ	10		490.317.152.826	503.307.104.093
4.	Giá vốn hàng bán	11	27	399.949.148.128	409.382.343.100
5.	**Lợi nhuận gộp bán hàng và CC dịch vụ**	**20**		**90.368.004.698**	**93.924.760.993**
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	28	1.540.834.083	1.349.581.420
7.	Chi phí tài chính	22	29	519.386.592	323.136.726
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23		*519.386.592*	*323.133.480*
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9.	Chi phí bán hàng	25	30.a	38.183.989.826	39.931.811.608
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	30.b	37.123.724.592	39.099.917.363
11.	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**30**		**16.081.737.771**	**15.919.476.716**
12.	Thu nhập khác	31	31	1.003.834.925	1.841.506.272
13.	Chi phí khác	32		84.084.945	21.235.822
14.	**Lợi nhuận khác**	**40**		**919.749.980**	**1.820.270.450**
15.	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**50**		**17.001.487.751**	**17.739.747.166**
16.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	32	2.139.214.394	2.261.421.257
17.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
18.	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**60**		**14.862.273.357**	**15.478.325.909**
19.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	61		14.315.710.348	14.915.231.685
20.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		546.563.009	563.094.224
21.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	33	1.799	1.865
22	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	33	1.799	1.865

Tổng Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập
Từ Trùng Đan	Huỳnh Thị Bích Hạnh	Võ Thị Thanh Tuyền

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Mẫu số B 03 – DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT - BTC

	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
I.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh**				
1.	**Lợi nhuận trước thuế**	01		**17.001.487.751**	**17.739.747.166**
2.	**Điều chỉnh cho các khoản**				
-	Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	12,13	3.217.832.919	3.386.950.487
-	Các khoản dự phòng	03		(2.034.797.996)	(2.218.060.024)
-	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(386.622)	(223.988)
-	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(868.262.300)	(1.169.176.984)
-	Chi phí lãi vay	06		519.386.592	323.133.480
3.	**Lợi nhuận từ hđ kd trước thay đổi vốn lưu động**	**08**		**17.835.260.344**	**18.062.370.137**
-	Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(734.428.826)	17.049.997.518
-	Tăng, giảm hàng tồn kho	10		15.343.720.483	7.518.879.854
-	Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		3.263.674.457	(22.540.549.075)
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	12	14	103.004.366	144.692.845
-	Tiền lãi vay đã trả	14		(519.386.592)	(323.133.480)
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	17	(1.912.996.730)	(2.566.482.319)
-	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		45.020.000	79.000.000
-	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(4.557.490.325)	(4.422.629.946)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**		**28.866.377.177**	**13.002.145.534**
II.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư**				
1.	Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21		(2.194.214.287)	(1.427.332.424)
2.	Tiền thu từ TLý, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác	22		14.727.273	98.318.183
3.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(10.228.052.084)	(2.381.923.285)
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác	24		5.375.665.104	-
5.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		712.981.745	1.059.003.721
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**		**(6.318.892.249)**	**(2.651.933.805)**
III.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính**				
1.	Tiền thu từ đi vay	33		6.557.640.950	-
2.	Tiền trả nợ gốc vay	34		(6.557.640.950)	-
3.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	19,21	(8.276.142.000)	(8.276.142.000)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**		**(8.276.142.000)**	**(8.276.142.000)**
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	**50**		**14.271.342.928**	**2.074.069.729**
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	35.648.745.177	33.574.451.460
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		386.622	223.988
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	**70**	**5**	**49.920.474.727**	**35.648.745.177**

Tổng Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập
Từ Trung Đan	Huỳnh Thị Bích Hạnh	Võ Thị Thanh Tuyền

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2025

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP CỦA PRIMEGLOBAL
CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN - KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH
Trụ sở chính: Số 218 (Lô 78-80) Đường 30 Tháng 4, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
Tel: +84 (236) 3 655 886; Fax: +84 (236) 3 655 887; Email: aac@dng.vnn.vn; Website: http://www.aac.com.vn

Số: 490 /2025/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính lập ngày 04 / 3 /2025 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là "Công ty") đính kèm từ trang 6 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như trình bày tại Thuyết minh số 3, Báo cáo tài chính đính kèm là Báo cáo tài chính năm 2024 của riêng Công ty mẹ. Báo cáo tài chính này cần được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 để người sử dụng có được các thông tin đầy đủ về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Lâm Quang Tú – Phó Tổng Giám đốc	**Nguyễn Văn Thiện – Kiểm toán viên**
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1031-2023-010-1	*Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3108-2025-010-1*

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 3 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu số B 01 - DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT - BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**166.519.611.429**	**159.941.429.866**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	5	**47.146.253.696**	**32.771.838.524**
1. Tiền	111		4.127.760.546	7.733.150.872
2. Các khoản tương đương tiền	112		43.018.493.150	25.038.687.652
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		**10.000.000.000**	**5.249.335.881**
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6.a	10.000.000.000	5.249.335.881
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**37.629.778.089**	**38.293.132.395**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	37.736.005.367	37.586.546.751
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	122.154.009	1.076.687.012
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	296.723.650	119.855.755
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(525.104.937)	(489.957.123)
IV. Hàng tồn kho	**140**	**11**	**69.178.303.700**	**81.983.005.464**
1. Hàng tồn kho	141		72.432.991.312	87.411.315.386
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(3.254.687.612)	(5.428.309.922)
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**2.565.275.944**	**1.644.117.602**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	16.a	449.205.127	560.940.283
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	18	2.116.070.817	1.083.177.319
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**		**41.224.083.413**	**42.426.678.378**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**		**19.318.596**	**19.318.596**
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216		19.318.596	19.318.596
II. Tài sản cố định	**220**		**21.464.436.753**	**23.960.633.250**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	21.464.436.753	23.960.633.250
- Nguyên giá	*222*		*64.097.876.121*	*64.086.852.183*
- Giá trị hao mòn lũy kế	*223*		*(42.633.439.368)*	*(40.126.218.933)*
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	-	-
- Nguyên giá	*228*		*696.540.000*	*696.540.000*
- Giá trị hao mòn lũy kế	*229*		*(696.540.000)*	*(696.540.000)*
III. Bất động sản đầu tư	**230**	**14**	**5.681.024.531**	**5.951.341.895**
- Nguyên giá	*231*		*7.974.362.168*	*7.974.362.168*
- Giá trị hao mòn lũy kế	*232*		*(2.293.337.637)*	*(2.023.020.273)*
IV. Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**1.799.008.000**	**443.472.222**
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	15	1.799.008.000	443.472.222
V. Đầu tư tài chính dài hạn	**250**	**6.b**	**3.250.000.000**	**3.250.000.000**
1. Đầu tư vào công ty con	251		2.760.000.000	2.760.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		490.000.000	490.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	**260**		**9.010.295.533**	**8.801.912.415**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	16.b	9.010.295.533	8.801.912.415
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**270**		**207.743.694.842**	**202.368.108.244**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Ngày 31 tháng 12 năm 2024

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	**300**		**72.549.523.750**	**69.387.985.853**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**72.549.523.750**	**69.310.985.853**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	17	30.464.265.549	24.247.031.558
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	18	434.445.279	869.958.499
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	19	2.137.995.133	886.258.785
4. Phải trả người lao động	314		22.106.558.665	23.123.173.166
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	20	914.000.590	3.832.930.161
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	21	711.042.057	464.698.957
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	22	-	-
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		15.781.216.477	15.886.934.727
II. Nợ dài hạn	**330**		**-**	**77.000.000**
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Phải trả dài hạn khác	337		-	77.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**		**135.194.171.092**	**132.980.122.391**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	**23**	**135.194.171.092**	**132.980.122.391**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	23	56.655.300.000	56.655.300.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*56.655.300.000*	*56.655.300.000*
- Cổ phiếu ưu đãi	*411b*		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	23	13.761.696.224	13.761.696.224
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414	23	6.476.325.962	6.476.325.962
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	23	50.369.106.906	48.155.058.205
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	23	7.931.742.000	7.931.742.000
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	*421a*		-	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	*421b*		*7.931.742.000*	*7.931.742.000*
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	**430**		**-**	**-**
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**440**		**207.743.694.842**	**202.368.108.244**

Tổng Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập biểu
Từ Trùng Đan	Huỳnh Thị Bích Hạnh	Võ Thị Thanh Tuyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Mẫu số B 02 - DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT - BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
1.	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	25	465.505.442.585	478.673.213.349
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	26	419.551.011	902.192.092
3.	Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		465.085.891.574	477.771.021.257
4.	Giá vốn hàng bán	11	27	384.159.564.735	393.155.449.873
5.	**Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ**	**20**		**80.926.326.839**	**84.615.571.384**
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	28	1.810.429.668	1.517.029.600
7.	Chi phí tài chính	22	29	519.386.592	323.136.726
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23		*519.386.592*	*323.133.480*
8.	Chi phí bán hàng	25	30.a	38.183.989.826	39.931.811.608
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	30.b	28.197.401.231	30.441.572.950
10.	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**30**		**15.835.978.858**	**15.436.079.700**
11.	Thu nhập khác	31	31	261.532.670	1.297.843.029
12.	Chi phí khác	32		84.084.945	7.385.822
13.	**Lợi nhuận khác**	**40**		**177.447.725**	**1.290.457.207**
14.	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**50**		**16.013.426.583**	**16.726.536.907**
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	32	1.922.050.610	2.054.111.724
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17.	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**60**		**14.091.375.973**	**14.672.425.183**

Tổng Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập biểu
Từ Trung Đan	Huỳnh Thị Bích Hạnh	Võ Thị Thanh Tuyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Mẫu số B 03 - DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT - BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
I.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh**				
1.	**Lợi nhuận trước thuế**	01		**16.013.426.583**	**16.726.536.907**
2.	**Điều chỉnh cho các khoản**				
-	Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	12,13,14	2.935.636.936	3.198.442.775
-	Các khoản dự phòng	03		(2.138.474.496)	(2.483.788.224)
-	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(386.622)	(223.988)
-	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(1.137.857.885)	(1.243.897.891)
-	Chi phí lãi vay	06		519.386.592	323.133.480
3.	**Lợi nhuận từ hđ kd trước thay đổi vốn lưu động**	**08**		**16.191.731.108**	**16.520.203.059**
-	Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(282.895.274)	17.082.010.333
-	Tăng, giảm hàng tồn kho	10	11	14.978.324.074	8.110.622.984
-	Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		2.761.111.522	(21.186.528.065)
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(353.175.740)	391.055.926
-	Tiền lãi vay đã trả	14		(519.386.592)	(323.133.480)
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	19	(1.692.057.985)	(2.340.981.064)
-	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		45.020.000	79.000.000
-	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(4.096.323.522)	(4.140.929.946)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**		**27.032.347.591**	**14.191.319.747**
II.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư**				
1.	Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21		(954.379.075)	(1.263.042.824)
2.	Tiền thu từ TLý, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác	22		14.727.273	5.590.910
3.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(10.126.329.223)	(2.249.335.881)
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác	24		5.375.665.104	-
5.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		962.338.880	1.229.854.192
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**		**(4.727.977.041)**	**(2.276.933.603)**
III.	**Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính**				
1.	Tiền thu từ đi vay	33		6.557.640.950	-
2.	Tiền trả nợ gốc vay	34		(6.557.640.950)	-
3.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(7.930.342.000)	(7.930.342.000)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**		**(7.930.342.000)**	**(7.930.342.000)**
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	**50**		**14.374.028.550**	**3.984.044.144**
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	32.771.838.524	28.787.570.392
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		386.622	223.988
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	**70**	5	**47.146.253.696**	**32.771.838.524**

Tổng Giám đốc	Kế toán trưởng	Người lập biểu
Từ Trung Đan	Huỳnh Thị Bích Hạnh	Võ Thị Thanh Tuyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2025

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
****
Số: 02/ TTr ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 (riêng + hợp nhất);*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 2024, phương án trích lập quỹ và chia cổ tức như sau:

STT	Chỉ tiêu – Công ty mẹ	ĐVT	Số tiền (theo Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2024)
1	Doanh thu thuần	Đồng	465.085.891.574
2	Tổng doanh thu, thu nhập	Đồng	467.157.853.912
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	16.013.426.583
4	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	14.091.375.973
5	Phân phối lợi nhuận còn lại của kỳ trước (năm 2023) chuyển sang:		
5.1	*Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối kỳ trước chuyển sang*	*Đồng*	7.931.742.000
5.2	*Chia cổ tức năm 2023*	*Đồng*	7.931.742.000
5.3	*Lợi nhuận sau thuế TNDN còn lại của kỳ trước (sau khi chia cổ tức)*	*Đồng*	*0*
6	Lợi nhuận sau thuế có thể phân phối theo BCTC tại ngày 31/12/2024 đã kiểm toán	Đồng	14.091.375.973
7	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm	Đồng	

STT	Chỉ tiêu – Công ty mẹ	ĐVT	Số tiền (theo Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2024)
	nay. Trong đó:		
7.1	*Quỹ khen thưởng, phúc lợi*	*%*	*23% Lợi nhuận sau thuế*
	+ Quỹ khen thưởng	*%*	*13% Lợi nhuận sau thuế*
	+ Quỹ phúc lợi	*%*	*10% Lợi nhuận sau thuế*
7.2	*Quỹ thưởng Ban điều hành*	*%*	*5% Lợi nhuận sau thuế*
7.3	*Chia cổ tức cho cổ đông*		*14% mệnh giá (1.400 đồng/cổ phiếu).*
7.4	*Quỹ đầu tư phát triển*		*Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi phân phối các quỹ và chia cổ tức.*

Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Chí Bính

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
****

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/ TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; duyệt đơn giá tiền lương năm 2025.

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh 2024, định hướng phát triển của Công ty năm 2025, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh 2025 như sau:

1. ***Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:***

STT	Chỉ tiêu – Công ty mẹ	ĐVT	TH 2024	KH 2025	
				Giá trị	%/2024
1	**Doanh thu, thu nhập**	*Triệu đồng*	467.158	450.000	96,33%
2	**Lợi nhuận trước thuế**	*Triệu đồng*	16.013	14.500	90,55%
3	**Cổ tức**	*%*	14	14	100%

2. ***Duyệt đơn giá tiền lương năm 2025.***

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đơn giá tiền lương cho Người lao động năm 2025 đảm bảo các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và cổ tức kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Chí Bính

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
****

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04/ TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty, như sau:

Chi phí thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thư ký công ty năm 2024 tạm trích là 5% lợi nhuận sau thuế tạm tính với số tiền là: 730.000.000 đồng.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị :10.488.508 đồng/tháng (số tiền này được phân bổ của năm 2024 và việc chi trả thực hiện theo quy định của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam).
- Thành viên Hội đồng quản trị : 6.992.333 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 5.593.892 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 4.195.400 đồng/tháng
- Thư ký công ty : 4.195.400 đồng/tháng

Tổng số tiền thù lao được trích của năm 2024: 730.000.000 đồng

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm và thư ký công ty năm 2025 đề nghị như sau:

Đề xuất tỷ lệ thù lao của HĐQT, BKS và thư ký công ty năm 2025: khoán thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty 5% lợi nhuận sau thuế theo tạm tính. Đây là khoản tạm tính làm cơ sở để tính chi phí hợp lý, hợp lệ trong năm của công ty và sau đó xác định lại kết quả kinh doanh cuối cùng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Chí Bính

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
****

Số: 05/ TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*

Căn cứ đơn đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (Riêng + Hợp nhất) của Công ty năm 2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 (Riêng + Hợp nhất) theo danh sách như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam.
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán theo danh sách đã trình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Chí Bính

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
****

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06/ TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: giao dịch với bên có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan như sau:

1. Căn cứ tình hình thực tế và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh các sản phẩm giáo dục theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhằm tạo thuận lợi trong việc hoàn thành kế hoạch đề ra, tận dụng lợi thế, thế mạnh sẵn có giữa các công ty con, công ty liên kết và người có liên quan khác của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam - Cổ đông sở hữu 52,54% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của STC - Công ty mẹ, đồng thời để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên, liên tục của công ty; Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh (STC) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua các hợp đồng, giao dịch nội bộ, giao dịch với người có liên quan dự kiến phát sinh từ năm 2025 trở đi được ký kết phù hợp theo quy định của pháp luật và tổng giá trị của mỗi đối tượng giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ công ty, bao gồm các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa công ty với các công ty con hoặc công ty liên kết và người có liên quan khác của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam:

(i). Các giao dịch mua bán sách giáo khoa, sách bổ trợ, sách tham khảo.

(ii). Các giao dịch mua bán thiết bị giáo dục và các sản phẩm giáo dục khác.

(iii). Các giao dịch về dịch vụ vận chuyển; phí quản lý sử dụng thương hiệu…

Chi tiết Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Phụ lục 1 đính kèm Tờ trình này.

2. Cho phép Người đại diện công ty được quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể các hợp đồng, giao dịch này kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các giao dịch liên quan (nếu có) đồng thời ký kết và thực hiện các giao dịch này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Chí Bính

PHỤ LỤC 01:

Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan đính kèm tờ trình 06/TTr-ĐHĐCĐ ngày …… tháng…….năm 2025.

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ liên quan với công ty	Mã số doanh nghiệp	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch dự kiến (đồng)
1	Công ty cổ phần Giáo dục An Đông	Công ty con 52,77%	0309984013	Năm 2025	Cung ứng sách, thiết bị, mặt bằng	7.000.000.000
2	Nhà xuất bản Giáo dục tại Thành phố Hồ Chí Minh	Đơn vị trực thuộc của công ty mẹ	0100108543-006	Năm 2025	Cung ứng sách, thiết bị; mua tem, phí quản lý sử dụng thương hiệu	2.000.000.000
3	Nhà xuất bản Giáo dục tại Thành phố Cần Thơ	Đơn vị trực thuộc công ty đầu tư	0100108543-017	Năm 2025	Cung ứng sách, thiết bị, mua sách	50.000.000
4	Nhà xuất bản Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	Đơn vị trực thuộc công ty đầu tư	0100108543-004	Năm 2025	Cung ứng sách, thiết bị, mua sách	50.000.000
5	Nhà xuất bản Giáo dục tại Thành phố Hà Nội	Đơn vị trực thuộc công ty đầu tư	0100108543-016	Năm 2025	Cung ứng sách, thiết bị, mua sách	50.000.000
6	Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	Công ty mẹ	0100108543	Năm 2025	Phí nhãn hiệu	51.504.800
7	Công ty Cổ phần Sách và Thiết Bị Giáo Dục Miền Nam	Chung công ty mẹ	0309902130	Năm 2025	Cung ứng thiết bị, sổ, sách…; mua sách, thiết bị..	15.000.000.000
8	Công ty Cổ phần Học Liệu	Chung công ty mẹ	0303357513	Năm 2025	Cung ứng thiết bị, sách..	100.000.000
9	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Trung	Chung công ty mẹ	0401345925	Năm 2025	Cung ứng thiết bị…	5.000.000.000
10	Công ty Cổ phần Sách và Thiết Bị Giáo Dục Cửu Long	Chung công ty mẹ	1801122682	Năm 2025	Cung ứng thiết bị…	2.000.000.000
11	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển trường phổ thông Công nghệ giáo dục	Chung công ty mẹ	0104755693	Năm 2025	Cung ứng thiết bị…	1.000.000.000
12	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo Dục Phương Nam	Chung công ty đầu tư	0304952106	Năm 2025	Cung ứng thiết bị, sách…; m sách, lịch và dịch vụ khác	280.000.000.000
13	Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Giáo Dục Hà Nội	Công ty do ông Nguyễn Chí Bính (chủ tịch HĐQT của STC) làm Chủ tịch HĐQT và chung Công ty đầu tư	0102222393	Năm 2025	Cung ứng thiết bị và sản phẩm giáo dục khác; mua sách, lịch và dịch vụ khác	7.000.000.000

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
****

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10/ TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành *(Phụ lục 1 đính kèm)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Chí Bính

PHỤ LỤC 1: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

STT	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở, căn cứ
1	**Điểm g – khoản 1- Điều 1:** *g) Người điều hành doanh* nghiệp là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;	**Điểm g – khoản 1- Điều 1:** a) *Người điều hành doanh* nghiệp là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;	
2		**Bổ sung điểm o – khoản 1- Điều 1:** **Định nghĩa bí mật thương mại, bí mật kinh doanh:** Định nghĩa bí mật thương mại: Là thông tin kinh doanh bí mật mang lại lợi thế cạnh tranh cho công ty. Bí mật thương mại có thể bao gồm: Công thức, quy trình sản xuất, thiết kế, danh sách khách hàng, chiến lược kinh doanh hoặc bất kỳ thông tin nào khác không được công khai và mang lại giá trị kinh tế. **Bí mật kinh doanh**: theo Quy định của Luật sở hữu trí tuệ của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.	
3	**Điểm h – khoản 1- Điều 1:** h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm;	**Điểm h – khoản 1- Điều 1:** h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác: Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.	
4	**Khoản 3 - Điều 2:**	**Khoản 3 - Điều 2:**	Bỏ số fax

STT	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở, căn cứ
	3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh. - Điện thoại: 028 38 554 645 - Fax: 028 38 564 307 - E-mail: lienhe@stb.com.vn - Website: www.stb.com.vn	3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh. - Điện thoại: 028 38 554 645 - E-mail: lienhe@stb.com.vn - Website: www.stb.com.vn	
5		**Bổ sung Điều 45 trong mục X:** **Trách nhiệm về thực hiện Thỏa thuận khung hoạt động chung trong Tổ hợp công ty mẹ - công ty con Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam:** Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác có các nghĩa vụ sau đây: - Thực hiện đầy đủ các nội dung Thỏa thuận khung hoạt động chung trong Tổ hợp công ty mẹ - công ty con Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. - Áp dụng và tuân thủ các quy chế, quy định, quy trình hoạt động chung của Tổ hợp công ty mẹ - công ty con do Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam ban hành phù hợp với quy định của pháp luật.	Theo 280/NCBGDVN ngày 11/03/2019.
6	**Số thứ tự các điều 45 đến 60**	**Thay thế bằng số thứ tự từ Điều 46 đến điều 61.**	
7	**Điều 45: Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ công ty**	**Thay đổi số thứ tự Điều 45 thành Điều 46: Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ công ty** và bổ sung điểm 6:	

STT	Nội dung quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung quy định tại Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung	Cơ sở, căn cứ
		6. Việc tra cứu sổ sách và hồ sơ của Điều này và điểm e – Khoản 1 - Điều 12, điểm b – khoản 2 – Điều 12, điểm q – khoản 2 – Điều 27 đều phải thực hiện theo quy trình, quy định cung cấp thông của công ty.	

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

****

Số: 07/ TTr- ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Vv Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

I. Thông qua việc miễn nhiệm các Thành viên Hội đồng quản trị do hết nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

1. Ông Nguyễn Chí Bính – Chủ tịch HĐQT.
2. Ông Từ Trung Đan – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
3. Ông Đỗ Thành Lâm – Thành viên HĐQT.
4. Ông Nguyễn Văn Cung – Thành viên HĐQT.
5. Ông Phan Kế Thái – Thành viên HĐQT độc lập.

II. Thông qua việc miễn nhiệm các Thành viên Ban kiểm soát do hết nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

1. Bà Bùi Thị Ánh Tuyết – Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Nhớ – Thành viên
3. Bà Đào Thị Thanh Thủy – Thành viên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Chí Bính

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

****

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08/ TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Vv Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

1. **Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 như sau:**

- Số lượng thành viên HĐQT : 05 người
- Nhiệm kỳ : 2025 – 2030
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị *(Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)*

2. **Thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030:**

- Ông/Bà:……..;
- Ông/Bà:……..;
- Ông/Bà:……..;
- Ông/Bà:……..;
- Ông/Bà:……..;

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 được áp dụng theo quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét
Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Chí Bính

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

****

Số: 09/ TTr- ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Vv Bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

1. **Bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 như sau:**

- Số lượng thành viên BKS : 03 người
- Nhiệm kỳ : 2025 – 2030
- Số lượng ứng viên BKS tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia BKS *(Theo Điều 169 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)*

2. **Thông qua danh sách ứng viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030**

- Ông/Bà:……..;
- Ông/Bà:……..;
- Ông/Bà:……..;

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 được áp dụng theo quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét
Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Chí Bính

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

MẪU

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: STC.000...

Họ và tên Đại biểu: ....
Số lượng cổ phần sở hữu: ... cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: ... cổ phần
Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: ... cổ phần

CTCP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: STC.000…

MẪU

Họ và tên Đại biểu: …

Số lượng cổ phần sở hữu: … cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: … cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện: … cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.			
Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.			
Nôi dung 03: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.			
Nội dung 04: Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất)			
Nội dung 05: Tờ trình Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024			
Nội dung 06: Tờ trình Kế hoạch SXKD năm 2025; duyệt đơn giá tiền lương năm 2025			
Nội dung 07: Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát			
Nội dung 08: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025			
Nội dung 09: Tờ trình giao dịch với bên có liên quan			
Nội dung 10: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty			
Nội dung 11: Tờ trình miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025			
Nội dung 12: Tờ trình Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030			
Nội dung 13: Tờ trình Bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030			

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) hoặc (✓)vào 1 trong 3 ô: **Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày … tháng ... năm 2025

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
MÃ ĐẠI BIỂU: STC.000…

MẪU

Họ và tên Đại biểu: **…**
Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: **…** phiếu biểu quyết
Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: … phiếu biểu quyết
Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: **…** phiếu biểu quyết
Tổng số lượng phiếu bầu: … phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	A		
2	B		
3	C		
4	D		
5	E		

Hướng dẫn:

1. Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu. (05 người)
2. Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô "Bầu dồn đều phiếu" của các ứng viên tương ứng.
3. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng.

Ngày … tháng … năm 2025

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
QUẬN 5 TP. HỒ CHÍ MINH

CTCP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHIẾU BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT
MÃ ĐẠI BIỂU: STC.000…

MẪU

Họ và tên Đại biểu: …
Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: … phiếu biểu quyết
Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: … phiếu biểu qusyết
Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: … phiếu biểu quyết
Tổng số lượng phiếu bầu: … phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	F		
2	G		
3	H		

Hướng dẫn:

1. Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu. (03 người)
2. Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô "Bầu dồn đều phiếu" của các ứng viên tương ứng.
3. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng.

Ngày … tháng … năm 2025
ĐẠI BIỂU
(Ký và Ghi rõ họ tên)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
****

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ... / NQ- ĐHĐCĐ

TP. HCM, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP. HỒ CHÍ MINH

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh;*
- *Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số .... ngày .../04/2025.*

QUYẾT NGHỊ

Ngày 17/04/2025, tại Trụ sở 223 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức với sự tham gia của ..... cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, sở hữu ..... cổ phần chiếm ..... tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ …% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

<u>Điều 4:</u> Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã kiểm toán (riêng + hợp nhất)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ …% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

<u>Điều 5:</u> Thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ …% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

<u>Điều 6:</u> Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; duyệt đơn giá tiền lương năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ …% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

<u>Điều 7:</u> Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ …% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

<u>Điều 8:</u> Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ …% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội..

<u>Điều 9:</u> Thông qua Tờ trình giao dịch với bên có liên quan

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ …% số cổ phần có quyền biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

<u>Điều 10</u>: Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ …% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội..

<u>Điều 11:</u> Thông qua Tờ trình miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 (do hết nhiệm kỳ).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ …% số cổ phần có quyền biểu quyết cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

<u>Điều 12:</u> Bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030:

- **Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 bao gồm:**
  - Ông/Bà …….. *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*
  - Ông/Bà …….. *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*

- Ông/Bà ..... *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*
- Ông/Bà ..... *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*
- Ông/Bà ..... *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*

Điều 13: Bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030:

- **Thông qua danh sách ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 bao gồm:**
  - Ông/Bà ..... *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*
  - Ông/Bà ..... *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*
  - Ông/Bà ..... *(Sơ yếu lí lịch đính kèm)*

Phần biểu quyết:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
	TV HĐQT		
	TV HĐQT		
	TV HĐQT		
	TV HĐQT		
	TV HĐQT		
BAN KIỂM SOÁT			
	Kiểm soát viên		
	Kiểm soát viên		
	Kiểm soát viên		

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thành phố Hồ Chí Minh thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM Đại hội đồng cổ đông
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nơi nhận:

- HĐQT.
- Ban Tổng Giám Đốc.
- Thư ký công ty.

Nguyễn Chí Bính